TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 01/2024/QĐST-DS	*Đông Anh, ngày 03 tháng 01 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 26 tháng 12 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự số 223/2023/TLST-DS ngày 16/10/2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng tín dụng".

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng T.

Địa chỉ: Láng H, phường Láng H, quận Đống Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng:

- Ông Nguyễn Việt H, Chức vụ: Trưởng Bộ phận xử lý nợ.

- Ông Trần Tuấn K, chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Cùng địa chỉ tại: Toà nhà Việt H, Dịch Vọng H, Cầu G, Hà Nội.

(Theo Văn bản uỷ quyền số 2345/2023/UQ-KHCN ngày 10/10/2023).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961.

Hộ khẩu thường trú: Xóm Đ, Vân N, Đông A, Hà Nội.

II. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1/ Về việc ký kết hợp đồng cho vay và Hợp đồng thế chấp: Là hợp pháp, tự nguyện. Quá trình thực hiện Hợp đồng cho vay, bị đơn vi phạm nghĩa vụ. Bị đơn xác định có nghĩa vụ trả nợ cho nguyên đơn.

2/ Xác nhận dư nợ:

Tính đến ngày 26/12/2023, bà Nguyễn Thị H nợ Ngân hàng T số tiền là:

- Hợp đồng tín chấp số LD2206800369:

Nợ gốc: 85.770.927 đồng

Nợ lãi: 29.480.494 đồng;

Phạt chậm trả: 1.724.052 đồng

Tổng: 116.975.473 đồng;

- Hợp đồng thẻ tín dụng:

Nợ gốc: 39.994.668 đồng;

Nợ lãi: 22.921.757 đồng;

Tổng: 62.916.425 đồng;

- Hợp đồng cho vay số LN2112074843843 ngày 09/12/2021:

Nợ gốc: 799.996.000 đồng;

Nợ lãi: 221.869.839 đồng;

Phạt chậm trả: 13.300.401 đồng

Tổng: 1.035.166.240 đồng;

- Tổng cộng cả ba Hợp đồng là:

Số nợ gốc : 925.761.595 đồng

Nợ lãi và phạt chậm trả: 289.296.543 đồng

Tổng cộng: 1.215.058.138 đồng *(Một tỷ, hai trăm mười lăm triệu, không trăm năm mươi tám nghìn, một trăm ba mươi tám đồng).*

3/ Thoả thuận về thực hiện nghĩa trả nợ của bị đơn và thực hiện nghĩa vụ của người thế chấp tài sản đối với nguyên đơn như sau:

Chậm nhất ngày 20/01/2024, bà Nguyễn Thị H phải trả Ngân hàng T 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng) được thu vào nợ gốc.

Ngày 20/02/2024, bà Nguyễn Thị H tất toán khoản vay.

Số tiền bà H nộp vào Ngân hàng được thu theo thứ tự gốc trước, lãi sau và được thu linh hoạt, chủ động trừ vào nợ của các Hợp đồng tín dụng nêu trên.

Xác nhận lãi suất phải trả sau khi lập biên bản hoà giải thành: Kể từ ngày 27/12/2023, Bị đơn bà H phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi, phí phát sinh theo thoả thuận tại Hợp đồng cho vay số LN2112074843843 ngày 09/12/2021; Hợp đồng tín chấp số LD2206800369; Hợp đồng thẻ tín dụng số 270 – P – 7853149 cho đến khi tất toán toàn bộ khoản nợ cho Nguyên đơn Ngân hàng T.

Trường hợp bị đơn vi phạm bất kỳ một thỏa thuận nào nêu trên coi như vi phạm toàn bộ nghĩa vụ (trả không đúng số tiền, không đúng thời hạn) thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án xử lý toàn bộ tài sản bảo đảm của khoản vay để thu hồi toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng, cụ thể là:

+ Tài sản đảm bảo: 01 xe oto nhãn hiệu Vinfast, số khung: RPXAB2AXHMV009859, số máy: 212730031VF20SUV, Biển kiểm soát: 30H – 322.40. Theo giấy chứng nhận đăng ký oto do phòng CSGT – Công an Thành phố Hà Nội cấp ngày 08/12/2021. Thuộc quyền sở hữu của bà Nguyễn Thị H.

+ Trong trường hợp tài sản bảo đảm sau khi kê biên, phát mại không đủ trả nợ, ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xác minh, kê biên, phát mại các tài sản khác của bà Nguyễn Thị H để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho ngân hàng cho đến khi thực tế trả hết khoản nợ.

Về án phí: Bị đơn chịu toàn bộ án phí theo quy định của pháp luật là 24.225.872 đồng.

Hoàn trả nguyên đơn 21.406.000 đồng tiền tạm ứng án phí theo Biên lai số AA/2021/0007311 ngày 16/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh.

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Đông Anh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)
Triệu Thúy Hà

.